

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM X
TỈNH HÀ T**

Bản án số: 08 /2018/HSST
Ngày: 27/4/2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYỀN TỈNH HÀ TĨNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: **Bà Trần Thị Minh T**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Huy V – Ông Nguyễn Ngọc K**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Lê Thị Thu H** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Cẩm X, tỉnh Hà T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X, tỉnh Hà T tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị L

Vào ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cẩm X, tỉnh Hà T mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2017/HSST ngày 20/04/2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/HSST - QĐ ngày 12/4/2018 đối với:

Bị cáo: Thái Đăng D, Sinh ngày: 02/4/1992; Quê quán: xã Thuần Th, huyện Can L, tỉnh Hà T; Nơi đăng ký HKTT: xóm 3, xã Thuần Th, huyện Can L, tỉnh Hà T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Thái Văn Th; Sinh năm 1963; Con bà: Nguyễn Thị X; Sinh năm 1964; Hiện bố và mẹ làm ruộng và trú tại xóm 3, xã Thuần Th, huyện Can L, tỉnh Hà T; Anh chị em ruột có năm người, bị cáo là con thứ năm; Vợ: Nguyễn Thị Đường; Sinh năm: 1994; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 30/01/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* **Đại diện bị hại:** Anh Trần Xuân A sinh năm 1982, nghề nghiệp: Lao động tự do, trú tại thôn 10, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, có mặt.

* **Người làm chứng:**

- Phan Công L, sinh năm 1994, nghề nghiệp: Lao động tự do, trú tại: Thôn 1, xã Cẩm L, huyện Cẩm X, vắng mặt.

- Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1994, nghề nghiệp: Công nhân, trú tại: Xóm 3, xã Thuần Th, huyện Can L, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 05/01/2018, Thái Đăng D (có giấy phép lái xe mô tô số AT 237168, do Sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 04/10/2011), điều khiển xe mô tô BKS: 38C1-207.37, chở Nguyễn Văn Đ, đi từ huyện Can L, theo đường Quốc lộ 1A, để vào thị xã Kỳ A, tỉnh Hà T. Khoảng 14 giờ cùng ngày, xe mô tô BKS: 38C1-207.37 do Thái Đăng D điều khiển đi đến Km 536, Quốc lộ 1A, thuộc địa phận xã Cẩm L, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T thì phát hiện phía trước cùng chiều, phía bên trái có hai xe ô tô đang đi trên làn đường xe cơ giới số 1 và số 2 và một người đi xe đạp đi sát lề đường trên làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên phải (tính theo chiều xe mô tô BKS: 38C1-207.37 chạy). Thái Đăng D điều khiển xe mô tô đi sang làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên phải thì va chạm vào phía sau xe đạp, làm cả hai xe ngã xuống mặt đường. Điểm va chạm giữa xe mô tô với xe đạp nằm trên làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên phải (tính theo hướng từ Bắc vào Nam). Hậu quả vụ tai nạn làm bà Nguyễn Thị T, người đi xe đạp bị tử vong sau khi đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm X lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 05/01/2018 phản ánh: Vụ tai nạn xảy ra tại Km 536, Quốc lộ 1A, thuộc địa phận xã Cẩm L, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường đôi, có giải phân cách cứng cố định ở giữa tâm đường. Mặt đường nhựa phía bên phải rộng 9m, được kẻ vạch phân cách thành ba làn đường, hai làn đường dành cho xe cơ giới, mỗi làn rộng 3,50m, làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ rộng 2m. Các dấu vết để lại hiện trường như sau (tính theo hướng từ bắc vào nam):

Tại hiện trường vụ tai nạn, có một mảnh vỡ nhựa màu đỏ nằm trên làn đường xe thô sơ bên phải, mảnh vỡ cách mép đường bên phải 0,20m. Cách tâm mảnh vỡ về phía nam 1,90m là chiếc dép nằm bên lề đường đất bên phải, tâm chiếc dép cách mép đường nhựa bên phải 0,40m. Cách chiếc dép 3m về phía nam là chiếc áo mưa nằm ngay trên mép đường nhựa bên phải. Cách chiếc áo mưa 2,80m về phía nam là một mảnh vỡ nhựa màu xanh nằm trên làn xe thô sơ bên phải, tâm mảnh vỡ cách mép đường nhựa bên phải 0,30m. Cách tâm mảnh vỡ nhựa màu xanh 5,20m về phía nam là một vết xước mặt đường nằm trên lề đường đất phía bên phải, điểm đầu vết xước cách mép đường nhựa bên phải 0,7m, vết xước đứt quãng, kéo dài 06m, đến điểm cuối nằm dưới xe đạp bị ngã trên lề đường đất phía bên phải. Xe đạp ngã nghiêng về phía tay lái bên trái, đầu hướng về phía nam, đuôi hướng về phía bắc, trục bánh trước cách mép đường nhựa bên phải 1,7m, trục bánh sau cách mép đường nhựa bên phải 1,9m. Cách điểm đầu vết xước mặt đường 3m về phía nam là ngang với trục bánh sau xe mô tô BKS: 38C1-20737 ngã trên mặt đường. Xe mô tô BKS: 38C1-20737 nghiêng về phía tay lái bên trái, đầu hướng về phía đông, đuôi hướng về phía tây, trục bánh trước nằm trên mép đường nhựa bên phải, trục bánh sau cách mép đường nhựa bên phải 1,3m. Cách trục bánh sau xe mô tô 0,9m về phía nam là vết máu không rõ hình, kích thước 30x20cm nằm trên lề đường đất bên phải, tâm vết máu cách mép đường nhựa bên phải 0,6m. Từ vị trí mảnh vỡ nhựa màu đỏ đầu tiên đến vết máu là 17,6m.

Tại biên bản khám xe mô tô BKS: 38C1-207.37 liên quan đến vụ tai nạn phản ánh: chấn bụn phía trước bị gãy bung ra khỏi xe, tâm vết gãy cao so mặt đất 53cm; Mặt nạ phía trước bị bung ra khỏi xe, trên bề mặt có tám vết sơn màu xanh; mặt ngoài

lốp trước có một vết thủng, lốp bị xì hơi; mặt ngoài tay lái bên trái, phần cao su bị xơ tua, phần kim loại bị mài mòn.

Tại biên bản khám xe đạp liên quan đến vụ tai nạn phản ánh: Chấn bunn phía sau bị móp méo, biến dạng, xô gập về phía trước; Gọng chấn bunn bên trái bị bung khỏi chốt giữ; Đền hậu gắn trên chấn bunn phía sau bị vỡ bung ra khỏi xe; trên bề mặt phía sau của chấn bunn phía sau bị xây xước, tâm vết xước cao so mặt đất 55cm; vành bánh sau xe đạp bị biến dạng, xô cong về phía trước, phần nan hoa bị gãy, lốp bật ra khỏi vành; chân chống phía sau móp méo, xô cong về phía trước; tai hãm của trục bánh sau bên trái méo móp; mặt ngoài của bàn đạp bên trái bị mài xước còn mới.

Biên bản khám nghiệm tử thi và Bản kết luận giám định Pháp Y số 10/TTPYHT, ngày 16/01/2018 của Trung tâm Pháp y Hà T kết luận: Nạn nhân là Nguyễn Thị T, sinh năm 1942, trú tại thôn 10, xã Cẩm H, huyện Cẩm X, các dấu vết để lại như sau: vùng thái dương chẩm phải có vết thương, kích thước 8x2cm, vỡ xương hộp sọ; hai mí mắt bầm tím, chảy máu miệng, mũi và tai ở cả hai bên; xương gò má bên phải bị vỡ; vùng trán có khối máu tụ dưới da, kích thước 9x5cm, sung nề; mu bàn tay phải có hai vết thương xây xước, kích thước 1x1cm và 1x0,5cm; mặt trước đầu gối bên trái có vết thương, kích thước 2x1,5cm, sung nề; mắt cá phía ngoài chân trái có vết thương, kích thước 2x1,5cm, sung nề; mặt ngoài cẳng chân phải có vết thương, kích thước 1x0,5cm; mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân phải có vết thương, kích thước 1x1,5cm. Nguyên nhân chết được xác định do đa chấn thương.

Quá trình điều tra Thái Đăng D đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu liên quan đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm X thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 07/VKS-HS ngày 16/3/2018, VKSND huyện Cẩm X truy tố bị cáo Thái Đăng D về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa bị cáo Thái Đăng D vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Người đại diện hợp pháp cho bị hại (anh Trần Xuân A) và những người đại diện hợp pháp cho bị hại khác đều không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Thái Đăng D được cải tạo giáo dục tại địa phương. Vị đại diện VKS thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Thái Đăng D về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử Thái Đăng D từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, Giao bị cáo Thái Đăng D về UBND xã Thuần Th, Huyện Can L giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Ngoài ra quan điểm Đại diện VKS còn đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết về vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm X đã tạm giữ xe mô tô BKS: 38C1-20737, giấy phép lái xe mô tô mang tên Thái Đăng D và xe đạp liên

quan đến tai nạn. Xe mô tô và xe đạp đã trả lại cho chủ sở hữu, còn giấy phép lái xe chưa xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Thái Đăng D đã cùng với gia đình lo cứu chữa mai táng cho nạn nhân và thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại, do anh Trần Minh T (con trai bị hại Nguyễn Thị T) làm đại diện, với tổng số tiền 185.000.000đ, nay gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại và có đơn bãi nại và đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại phiên tòa anh Trần Xuân A (đại diện bị hại) không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và có lời đề nghị xin cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương.

Lời nói sau cùng của bị cáo D: Bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại và hứa sẽ có trách nhiệm với gia đình người bị hại. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện làm ăn giúp đỡ gia đình và thăm hỏi gia đình người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm X, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu liên quan đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Cẩm X thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Chiều ngày 05/01/2018, Thái Đăng D (có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển xe mô tô BKS: 38C1-20737, chạy trên đường Quốc lộ 1A, theo hướng từ bắc vào nam. Khoảng 14h cùng ngày, khi đi đến Km 536, Quốc lộ 1A, thuộc địa phận xã Cẩm L, huyện Cẩm X, tỉnh Hà T, do đi không đúng làn đường quy định, nên xe mô tô BKS: 38C1-20737, do Thái Đăng D điều khiển đã đâm vào phía sau xe đạp do bà Nguyễn Thị T điều khiển đi cùng chiều trên làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên phải (theo hướng từ bắc vào nam), làm bà Nguyễn Thị T bị tử vong sau khi đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Nguyên nhân của vụ tai nạn lỗi hoàn toàn thuộc về Thái Đăng D, điều khiển xe mô tô đi không đúng làn đường quy định dẫn đến hậu quả xảy ra.

Hành vi của Thái Đăng D đã vi phạm Khoản 1, Điều 9, Luật giao thông đường bộ. Khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: *Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.*

Như vậy hành vi của **Thái Đăng D** đã phạm vào tội ***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***, theo quy định tại điểm a khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng số 07/Ctr-KSĐT ngày 16/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X truy tố bị cáo Thái Đăng D về tội danh theo điểm, khoản, điều luật nêu trên là có căn cứ.

[4]Việc VKS căn cứ vào hành vi thực tế của bị cáo là trong lúc lái xe không đi đúng phần đường, không tuân thủ đúng các quy định của luật giao thông đường bộ đã gây tai nạn, hậu quả làm chết một người. Căn cứ buộc tội là phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra. Ngoài ra, căn cứ buộc tội cũng phù hợp hậu quả vụ án, phù hợp về thời gian, địa điểm xảy ra tai nạn do đó HĐXX cần chấp nhận căn cứ buộc tội mà VKS đưa ra đối với bị cáo.

[5]Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến trật tự công cộng và an toàn xã hội, không tuân thủ quy định về an toàn giao thông, đi đúng chiều đi của mình, không đi đúng làn đường, phần đường quy định và không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, thiếu chú ý quan sát, thể hiện sự chủ quan, bất cẩn, coi thường pháp luật, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác; nguyên nhân của vụ tai nạn do lỗi của Thái Đăng D. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Do đó, HĐXX cần xử lý nghiêm để góp phần răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[6]Trong lượng hình, HĐXX cũng xem xét đến tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo để lượng hình cho phù hợp. Xét thấy sau khi phạm tội và tại tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau tai nạn, bị cáo cùng đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường khắc phục hậu quả với số tiền bồi thường là 185.000.000 đồng, đại diện bị hại đã làm đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự và có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo. Tại phiên tòa đại diện bị hại lại một lần nữa xin cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương. Chính quyền địa phương cũng có công văn xin cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương.

[7] Tình tiết tăng nặng: không

[8] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 BLHS

[9] Trên cơ sở xem xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cũng như lời đề nghị gia đình người bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Thái Đăng D có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo D ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng điều 65 BLHS cho bị cáo D được hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo ăn năn hối cải, tiếp tục làm ăn giúp đỡ gia đình, trở thành những con người có ích cho gia đình và xã hội.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Thái Đăng D và đại diện gia đình người bị hại đã thỏa thuận bồi thường tổng số tiền 185.000.000 đồng. Hiện nay đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm về bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

*** Tuyên bố** bị cáo Thái Đăng D phạm tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

*** Áp dụng:** điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,2 điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt: Bị cáo **Thái Đăng D** 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Thái Đăng D cho Ủy ban nhân dân xã Thuần Th, huyện Can L quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Áp dụng khoản 1 điều 61 luật thi Hành án hình sự: Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện có trách nhiệm làm thủ tục chuyển hồ sơ thi hành án treo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được hưởng án treo đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật này và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

*** Về án phí:** Áp dụng khoản 1, 2 điều 235, khoản 2 điều 136 BLTTHS và khoản 1 điều 3, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Thái Đăng Duy phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

*** Quyền kháng cáo bản án:** Bị cáo D, Đại diện người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà T;
- VKS huyện Cẩm X;
- THA huyện Cẩm X;
- Công an huyện Cẩm X;
- THAHS Công an H. Cẩm X;
- Sơ tư pháp Hà T
- UBND xã Thuần Th, huyện Can L
- Bị cáo, đại diện người bị hại;
- Công TTĐT TAND Tối cao;
- Lưu hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị M T